

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thụy Hải Yến – Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp:*** Ông Lê Xuân Hồng Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 44/2018/TLST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2018 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 38/2018/QĐST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1959. Địa chỉ: Tổ 3, Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1966. Địa chỉ: Tổ 3, Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu ngày 29/8/2018 và đơn thay đổi yêu cầu ngày 28/9/2018, người yêu cầu – bà Nguyễn Thị C trình bày:*

Nguyên trước đây bà Nguyễn Thị D – em gái ruột của bà là người bình thường. Năm 2015, sau khi từ Thành phố Hồ Chí Minh về nhà tại Tổ 3, Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh sinh sống bà D có những biểu hiện nói nhiều, nói lan man, hàng ngày xách giỏ đến các cơ quan nhà nước tại địa phương, bà D nói với gia đình là đi làm và đi lãnh lương. Bà D ngày đi 02 lần đến hết giờ làm việc theo giờ của Nhà nước thì về nhà của bà để ăn cơm. Nguyên nhân bà D rơi vào trạng thái tâm lý như trên thì bà không rõ vì bà không ở Thành phố Hồ Chí Minh cùng bà D. Ngày 01/12/2017, gia đình đưa bà D đi khám tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 2. Tại Phiếu kết quả điện não của Bệnh viện tâm thần Trung ương 2 kết luận: bà D bị bệnh “tăng trương lực vỏ não”.

Ngày 10/01/2018, gia đình tiếp tục đưa bà D đi khám sức khỏe tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh. Tại Giấy khám sức khỏe số: 199/GKSK-BVĐK của Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh kết luận: bà D bị bệnh “sơ sút trí tuệ”.

Kể từ ngày bà nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết đến khi đi giám định pháp y tâm thần tại Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa về cho đến thời điểm hiện tại thì bà D ngày càng có biểu hiện nặng hơn về tâm thần.

Nay bà C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà D là người mất năng lực hành vi dân sự.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự và tại phiên họp. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc chấp hành pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 16, Điều 22 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của bà C, tuyên bố bà D mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:*

#### **[1] Về tố tụng:**

Căn cứ đơn yêu cầu cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ có cơ sở xác định quan hệ pháp luật trong việc dân sự là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” được quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bà Nguyễn Thị D cư trú tại Tổ 3, Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh nên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

#### **[2] Về nội dung:**

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị C thì thấy rằng: Trước đây bà Nguyễn Thị D là nhân viên đánh máy của Cơ quan huyện ủy huyện C, đến năm 2005 thì nghỉ việc và đi làm tại Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2015, bà D về sống tại nhà thuộc Tổ 3, Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Thời điểm này, bà D có những biểu hiện nói nhiều, nói lan man, hàng ngày xách giỏ đến các cơ quan nhà nước tại địa phương và nói với gia đình là đi làm và đi lãnh lương.

Xét thấy: Tại biên bản lấy lời khai của bà D ngày 10/9/2018 (bút lục 27) thể hiện: Bà D trình bày lan man, không trọng tâm, không nhận thức được nội

dung được hỏi.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số: 492/KL-VPYTW ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đã kết luận:

- Về y học: Bà D bị bệnh Giai đoạn hưng cảm có triệu chứng loạn thần (F30.2-ICD.10);

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Bà D mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Từ các phân tích nêu trên, nhận thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị C về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị D mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị C phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Nguyễn Thị C đối với bà Nguyễn Thị D.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1966; Thẻ Căn cước công dân số 038166003023; Cấp ngày 26-9-2017; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; Nơi cư trú: Tổ 3, Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0018936 ngày 29/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Bà C đã nộp đủ lệ phí.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- Đường sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Trần Thị Ngọc Phụng**